

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM
KỲ THI KTHP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 30/5/2024

Môn: QUẢN LÝ DỰ ÁN

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 03 trang)

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
1	a	Sinh viên cần phải nêu được nội dung sau:	
		- Để đánh giá lựa chọn 1 trong 2 dự án ta dựa vào chỉ tiêu hiệu số thu chi quy về thời điểm hiện tại (NPV). Tuổi thọ dự án 1 = 5 năm; Dự án 2 = 10 năm, bội số chung là 10 năm.	0,5
		- Dự án 1: Giá trị $C_0 = 130$ tỷ đồng; tuổi thọ dự án $n = 5$ năm; thu nhập hoàn vốn theo thứ tự năm 1-2-3-4-5 là 30 tỷ. Đầu tư bổ sung năm thứ 6-7-8-9-10 là 30-130; 30; tỷ lệ lãi suất 6%/ năm.	0,5
		- Dự án 2: Giá trị $C_0 = 150$ tỷ đồng; tuổi thọ dự án $n = 10$ năm; thu nhập hoàn vốn theo thứ tự năm 1-2-3-4-5-6-7-8-9-10 lần lượt 25 tỷ; tỷ lệ lãi suất 6%/ năm.	0,5
		Dự án 1: Áp dụng công thức tính NPV $NPV = (B_0 - C_0) + \frac{(B_1 - C_1)}{(1+i)^1} + \frac{(B_2 - C_2)}{(1+i)^2} + + \frac{(B_n - C_n)}{(1+i)^n} + \frac{SV}{(1+i)^t}$ NPV1 = - 6,34 < 0	0,5
		Dự án 2: Áp dụng công thức tính NPV $NPV = (B_0 - C_0) + \frac{(B_1 - C_1)}{(1+i)^1} + \frac{(B_2 - C_2)}{(1+i)^2} + + \frac{(B_n - C_n)}{(1+i)^n} + \frac{SV}{(1+i)^t}$ NPV2 = 34,00 > 0	0,5
		- Quy tắc đánh giá dự án bằng chỉ tiêu NPV Các dự án có NPV<0 sẽ bị loại bỏ. Trường hợp các dự án độc lập với nhau. Mọi dự án đầu tư có NPV ≥0 sẽ được chấp nhận. (Chỉ chấp nhận những dự án tốt là những dự án làm cho của cải của xã hội tăng lên tức là NPV của dự án phải dương hoặc tối thiểu bằng 0).	0,5
		<i>Trường hợp các dự án loại trừ lẫn nhau. Ta chọn dự án có NPV dương lớn nhất với điều kiện quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án và suất chiết khấu của chúng bằng nhau.</i> <i>NPV(1) < NPV(2) và NPV(2)>0 chọn dự án 2 để đầu tư</i>	0,5
		Kết luận: Trong trường hợp này chủ đầu tư nên chọn dự án 2 để đầu tư.	0,5
Tổng điểm câu 1			4,0đ

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
2		Sinh viên cần phải nêu được nội dung sau:	
		- Nội dung chi phí công việc tư vấn đầu tư xây dựng gồm chi phí nhân công tư vấn (tiền lương, các khoản phụ cấp lương, tiền thưởng, phúc lợi tập thể, các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, trích nộp khác theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân thực hiện công việc tư vấn tại dự án); chi phí ứng dụng khoa học công nghệ, quản lý hệ thống thông tin công trình; chi phí thanh toán các dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng phẩm, thông tin, liên lạc; chi phí thuê mướn, sửa chữa, mua sắm tài sản phục vụ tư vấn cho dự án (nếu có); chi phí quản lý của tổ chức tư vấn; chi phí khác; thu nhập chịu thuế tính trước; thuế giá trị gia tăng và chi phí dự phòng. Riêng chi phí khảo sát xây dựng, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và các chi phí khác có liên quan (nếu có).	0,5
		- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng được xác định bằng định mức tỷ lệ phần trăm (%) do Bộ Xây dựng ban hành hoặc bằng cách lập dự toán trên cơ sở phạm vi công việc tư vấn, khối lượng công việc phải thực hiện, kế hoạch thực hiện của gói thầu và các quy định về chế độ, chính sách do nhà nước ban hành.	0,5
		- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng đã phê duyệt là chi phí tối đa để thực hiện công tác tư vấn đầu tư xây dựng và chỉ được điều chỉnh khi thay đổi về phạm vi công việc, điều kiện và tiến độ thực hiện công tác tư vấn đầu tư xây dựng. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng được quản lý thông qua hợp đồng tư vấn xây dựng.	0,5
		- Trường hợp chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện một số công việc tư vấn đầu tư xây dựng thì được bổ sung chi phí thực hiện các công việc này vào chi phí quản lý dự án.	0,5
Tổng điểm câu 2			4,0đ
3		Sinh viên cần phải nêu được nội dung sau:	
		Kiểm định chất lượng công trình phục vụ công tác bảo trì được thực hiện trong các trường hợp sau	0,5
		+ Kiểm định kỳ theo quy trình bảo trì công trình đã được phê duyệt; + Khi phát hiện thấy công trình, bộ phận công trình có hư hỏng hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng;	0,5

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		+ Khi có yêu cầu đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình phục vụ cho việc lập quy trình bảo trì đối với những công trình đã đưa vào sử dụng nhưng chưa có quy trình bảo trì;	0.5
		+ Khi cần có cơ sở để quyết định việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình đối với các công trình đã hết tuổi thọ thiết kế hoặc làm cơ sở cho việc cải tạo, nâng cấp công trình;	0.5
		+ Khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền.	
Tổng điểm câu 3			2,0đ